

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐỒNG THÁP**

**KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN  
NĂM HỌC 2012 – 2013**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*(Đề thi gồm có 01 trang)*

**ĐỀ THI MÔN: LỊCH SỬ**

Ngày thi: 27/6/2012

Thời gian làm bài: 150 phút *(không kể thời gian phát đề)*

**Câu 1:** *(2,0 điểm)*

Trình bày hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Đánh giá vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 2:** *(3,0 điểm)*

Tại sao nói cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta (1946 – 1954) là chính nghĩa và có tính nhân dân? Em hãy phân tích và chứng minh phương châm chiến lược: “Toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế” của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là đúng đắn và sáng tạo.

**Câu 3:** *(2,0 điểm)*

Qua 15 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng với ba kế hoạch 5 năm (1986-2000), nhân dân ta đã đạt được thành tựu cơ bản gì? Bên cạnh đó còn tồn tại khó khăn, yếu kém ở những mặt nào?

**Câu 4:** *(3,0 điểm)*

Tóm tắt quá trình phát triển của tổ chức ASEAN từ khi thành lập đến nay. Theo em Việt Nam có thuận lợi gì khi gia nhập tổ chức ASEAN? **HẾT.**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI CHÍNH THỨC**  
**MÔN: LỊCH SỬ**

(Hướng dẫn chấm gồm có 02 trang)

**I. Hướng dẫn chung**

1. Nếu thí sinh làm bài theo cách khác so với hướng dẫn chấm nhưng lập luận chặt chẽ, đưa đến kết quả đúng thì giám khảo chấm đủ số điểm từng phần như hướng dẫn quy định.
2. Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải đảm bảo không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải thống nhất thực hiện trong toàn Hội đồng chấm thi.
3. Ý nào có nhiều nội dung, thí sinh trả lời đúng 2/3 nội dung bất kì trong ý đó sẽ được điểm tròn ý.

**II. Đáp án và thang điểm**

**Câu 1: (2,0 điểm)**

|           | <b>Đáp án</b>  | <b>Điểm</b> |
|-----------|--|-------------|
| <b>a.</b> | <b>Hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên:</b>  |             |
|           | - Mở các lớp huấn luyện chính trị để đào tạo cán bộ, xuất bản báo Thanh niên, in cuốn Đường Kách mệnh.   | 0,5         |
|           | - Năm 1928, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên chủ trương “vô sản hóa” nhằm tạo điều kiện cho hội viên tự rèn luyện, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tổ chức và lãnh đạo công nhân đấu tranh.       | 0,5         |
| <b>b.</b> | <b>Vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên:</b>  |             |
|           | - Nguyễn Ái Quốc là người sáng lập và lãnh đạo Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.  | 0,5         |
|           | - Mở các lớp huấn luyện chính trị, trực tiếp viết bài và cho xuất bản báo Thanh niên... đào tạo được một đội ngũ cán bộ nòng cốt chuẩn bị cơ sở cho việc thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam. | 0,5         |

**Câu 2: (3,0 điểm)**

|           |   |     |
|-----------|---|-----|
| <b>a.</b> | <b>Giải thích cuộc kháng chiến của nhân dân ta là chính nghĩa và có tính nhân dân:</b>  |     |
|           | - Chính nghĩa vì cuộc kháng chiến của ta là cuộc chiến tranh nhân dân, chiến tranh tự vệ, nhằm hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc, từng bước thực hiện nhiệm vụ dân chủ, đem lại ruộng đất cho nhân dân.  | 0,5 |
|           | - Tính nhân dân vì cuộc kháng chiến do toàn dân tiến hành.  | 0,5 |
| <b>b.</b> | <b>Phân tích, chứng minh tính đúng đắn và sáng tạo của phương châm chiến lược trong cuộc kháng chiến chống Pháp:</b>  |     |
|           | - Cuộc kháng chiến toàn dân, tất cả mọi người dân đều tham gia kháng chiến “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc” (Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh). | 0,5 |
|           | - Cuộc kháng chiến toàn diện, diễn ra trên tất cả các mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, ngoại giao, nhưng chủ yếu và quyết định là trên mặt trận quân sự.   | 0,5 |

|  |      |
|--|------|
| - Kháng chiến trường kì là cuộc kháng chiến lâu dài, vừa kháng chiến, vừa xây dựng phát triển lực lượng, “Dù phải gian lao kháng chiến, nhưng với một lòng kiên quyết hi sinh, thì thắng lợi nhất định sẽ về dân tộc ta” (Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh). | 0,5  |
| - Tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính “Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm. Không có gươm thì dùng cuốc, xuồng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước” (Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh).                                | 0,25 |
| - Từ 1950, chính phủ nhiều nước đặt quan hệ ngoại giao với nước ta, cuộc kháng chiến của nhân dân ta nhận được sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân khác.  | 0,25 |

**Câu 3: (2,0 điểm)**

|           |   |      |
|-----------|---|------|
| <b>a.</b> | <b>Thành tựu:</b>   |      |
|           | - Kinh tế tăng trưởng nhanh, đời sống nhân dân được cải thiện.  | 0,25 |
|           | - Tổng sản phẩm trong nước hàng năm từng bước nâng cao (đến năm 2000, công nghiệp tăng bình quân hàng năm là 13,5%; nông nghiệp là 5,7%). | 0,25 |
|           | - Hoạt động xuất nhập khẩu không ngừng tăng lên.  | 0,25 |
|           | - Quan hệ đối ngoại không ngừng được mở rộng . . .  | 0,25 |
| <b>b.</b> | <b>Khó khăn, yếu kém:</b>   |      |
|           | - Nền kinh tế phát triển chưa vững chắc, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp.   | 0,5  |
|           | - Một số vấn đề văn hóa, xã hội còn bức xúc và gay gắt, chậm được giải quyết.   | 0,25 |
|           | - Tình trạng tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận cán bộ, đảng viên ...                           | 0,25 |

**Câu 4: (3,0 điểm)**

|           |  |      |
|-----------|--|------|
| <b>a.</b> | <b>Tóm tắt quá trình phát triển của tổ chức ASEAN:</b>   |      |
|           | - Ngày 8/8/1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của năm nước là In-đô-nê-xi-a, Ma-la-xi-a, Phi-líp-pin, Thái Lan và Xin-ga-po.  | 0,5  |
|           | - Năm 1984, Bru-nây tham gia ASEAN và trở thành thành viên thứ sáu của Hiệp hội.   | 0,25 |
|           | - Sau Chiến tranh lạnh, xu hướng nổi bật đầu tiên là mở rộng thành viên của tổ chức ASEAN, lần lượt các nước gia nhập ASEAN như Việt Nam (1995), Lào, Mi-an-ma (1997), Cam-pu-chia (1999).   | 0,5  |
|           | - Với 10 nước thành viên, ASEAN trở thành một tổ chức khu vực ngày càng có uy tín với những hợp tác kinh tế (AFTA) và hợp tác an ninh (ARF).<br>Nhiều nước ngoài khu vực đã tham gia hai tổ chức trên như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Mĩ, Ấn Độ... | 0,25 |
| <b>b.</b> | <b>Thuận lợi khi Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN:</b>  |      |
|           | - Có điều kiện học tập, trao đổi kinh nghiệm, khai thác nguồn vốn đầu tư, kĩ thuật công nghệ từ bên ngoài... để rút ngắn khoảng cách với các nước phát triển.  | 0,5  |
|           | - Kinh tế Việt Nam được hội nhập với nền kinh tế các nước trong khu vực, là cơ hội để vươn ra thế giới.  | 0,25 |
|           | - Tạo nên môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các nước.   | 0,25 |

-----HẾT-----